

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 79 / 2026/HS-ST
Ngày: 05 - 5 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1, TỈNH QUẢNG TRỊ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Quang Lương

Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đặng Tiến Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Quảng Trị.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:** Bà Đinh Thị Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2026/HS-ST ngày 17 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2026/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu T; tên gọi khác: Không; sinh ngày 07 tháng 7 năm 1982 tại Quảng Trị. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: TDP Thuận P, phường Đồng S, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hữu T (đã chết) và bà: Trần Thị T, sinh năm 1957. Hưu trí, hiện trú tại: TDP Thuận P, phường Đồng S, tỉnh Quảng Trị. Anh chị em ruột: Gia đình có 03 người, T là con thứ hai; chưa có vợ, con; tiền án: 01 tiền án. Ngày 26/5/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt 57 tháng tù về các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, “Trộm cắp tài sản” và tuyên buộc bị cáo T phải bồi thường cho 13 bị hại với tổng số tiền 20.430.000 đồng. Đã chấp hành xong hình phạt tù, chưa thi hành phần dân sự bồi thường cho các bị hại; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29/11/2000 bị Công an thị xã Đồng Hới xử phạt vi phạm hành chính 200.000 đồng về hành vi Gây rối trật tự công cộng, đã thi hành; Ngày 07/9/2004 bị UBND xã Thuận Đ xử phạt vi phạm hành chính 100.000 đồng về hành vi Gây rối trật tự công cộng và đánh người gây thương tích, đã thi hành.

Ngày 14/01/2007, bị Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, Đã thi hành; Ngày 26/5/2009, bị Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt 57 tháng tù về các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, “Trộm cắp tài sản” và tuyên buộc Bị cáo phải bồi thường cho 13 bị hại, tổng số tiền 20.430.000 đồng (Bản án xác định là tái phạm). Thi hành án tại Trại giam Đồng Sơn đến ngày 04/02/2013 ra trại. Đã thi hành phần án phí hình sự, dân sự sơ thẩm, chưa thi hành phần bồi thường cho các bị hại. Chưa được xóa án tích; Ngày 02/7/2020, bị Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới, Quảng Bình xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành án tại Trại giam Đồng Sơn đến ngày 24/02/2021 ra trại, đã thi hành.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 06/12/2025 đến nay tại Phân trại tạm giam Đồng Hới, thuộc Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Quảng Trị. Bị cáo có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 26/10/2025, Nguyễn Hữu T là người nghiện ma túy đang điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Mathadon tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Trị. Sau khi đi uống thuốc về, khi đến đoạn đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận tổ dân phố Thuận P, phường Đồng S, tỉnh Quảng Trị thì thấy một nam thanh niên lạ mặt, không rõ lý lịch đi xe máy màu đỏ đang dừng xe ở bên đường có dáng vẻ giống người nghiện ma túy. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T hỏi mua ma túy loại hồng phiến với số tiền 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng) thì được người này đồng ý bán cho 02 (hai) viên ma túy loại hồng phiến được gói bên trong túi nylon. T đưa tiền cho nam thanh niên và nhận lấy số ma túy rồi đi về nhà ở tổ dân phố Thuận P, phường Đồng S, tỉnh Quảng Trị cất giấu. Đến khoảng 09 giờ 10 phút cùng ngày Nguyễn Hữu T đã sử dụng hết số ma túy trên tại phòng ngủ của T.

Khoảng 09 giờ 10 phút ngày 26/10/2025, người dân phát hiện, tố giác hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của T. Nhận thấy, Nguyễn Hữu T là đối tượng hiện đang điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế Methadone tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Trị, có dấu hiệu phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự trên địa bàn nên ngày 28/10/2025, Công an phường Đồng Sơn đã triệu tập T về trụ sở làm việc. Tại cơ quan Công an, Tỉnh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tiến hành test nhanh chất ma túy đối với Nguyễn Hữu T, kết quả: Dương tính với chất ma túy.

Tại Bản Kết luận giám định số: 877/1225/25/KLGDDC-PYQG ngày 05/11/2025, của Viện Pháp y Quốc gia, kết luận: Mẫu nước tiểu có tìm thấy Amphetamin, Methamphetamin và Methadon.

Tại Công văn số 1880 ngày 28/11/2025 của Trung tâm kiểm soát bệnh tật Sở y tế tỉnh Quảng Trị xác nhận: “*Nguyễn Hữu T có CCCD 044082004229 đang điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone tại Trung tâm từ ngày 18/01/2022 đến hiện tại*”. Kèm theo bản sao Bệnh án Nguyễn Hữu T.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ: - 01 (một) chai nhựa trong suốt tự chế, đã qua sử dụng có kích thước lần lượt chiều cao 19 cm, đường kính mặt trên cùng của cổ chai 2,4 cm, đường kính đáy 5 cm. Trên thân chai được đục một lỗ cách 5 cm so với đáy chai và cắm ống giấy màu trắng có chiều dài 11,5 cm vào trong, trên ống giấy được cuốn băng keo màu đen.

- 01 (một) bát lửa đã qua sử dụng, có kích thước lần lượt chiều cao 7,5cm, chiều rộng 2cm, các góc được bo tròn, phần thân màu đỏ được làm bằng nhựa, phần đầu bát lửa được làm bằng kim loại, giữa thân bát lửa có in ký tự 555 VIP.

Tại bản Cáo trạng số 86/CT – VKSKV1–MT ngày 16 tháng 3 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T ra trước Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Quảng Trị để xét xử về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Quảng Trị đã phát biểu lời luận tội và phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo Nguyễn Hữu T đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xét xử bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi áp dụng hình phạt. Đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”; Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chai nhựa trong suốt tự chế, đã qua sử dụng có kích thước lần lượt chiều cao 19 cm, đường kính mặt trên cùng của cổ chai 2,4 cm, đường kính đáy 5 cm. Trên thân chai được đục một lỗ cách 5 cm so với đáy chai và cắm ống giấy màu trắng có chiều dài 11,5 cm vào trong, trên ống giấy được cuốn băng keo màu đen; 01 (một) bát lửa đã qua sử dụng, có kích thước lần lượt chiều cao 7,5cm, chiều rộng 2cm, các góc được bo tròn, phần thân màu đỏ được làm bằng nhựa, phần đầu bát lửa được làm bằng kim loại, giữa thân bát lửa có in ký tự 555 VIP. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Hữu T trình bày đã nhận thức được sự sai trái về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Trị, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Quảng Trị, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu T khai nhận việc thực hiện hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Nguyễn Hữu T là đối tượng hiện đang điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế Methadone tại Trung tâm phòng chống bệnh tật tỉnh Quảng Trị. Vào sáng ngày 26/10/2025, sau khi đi uống thuốc Methadone về T đã mua 02 (hai) viên ma túy Hồng phiến đưa về nhà tại TDP Thuận P, phường Đồng S, tỉnh Quảng Trị và sử dụng một mình hết số ma túy trên tại phòng ngủ của T. Vì vậy, Nguyễn Hữu T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Quảng Trị và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T theo tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi và nhân thân của bị cáo Nguyễn Hữu T thấy rằng:

Hành vi phạm tội mà bị cáo T đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, làm phức tạp thêm tình hình tội phạm, tệ nạn ma túy trên địa bàn, làm mất trật tự trị an trên địa bàn dân cư, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Nguyễn Hữu T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã từng có tiền án, tiền sự và hiện đang còn 01 tiền án. Ngày 26/5/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt 57 tháng tù về các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, “Trộm cắp tài sản” và tuyên buộc bị cáo T phải bồi thường cho 13 bị hại với tổng số tiền 20.430.000 đồng. Đã chấp hành xong hình phạt tù, chưa thi hành phân dân sự bồi thường cho các bị hại. Bị cáo nhận thức được việc “Sử dụng trái phép chất ma túy” trong thời gian điều trị

Methadone là hành vi vi phạm pháp luật và bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì nghiện ma túy đã bất chấp các quy định của pháp luật sa vào con đường phạm tội. Những điều này chứng tỏ bị cáo là đối tượng nguy hiểm, có ý thức coi thường pháp luật ở mức độ cao. Hội đồng xét xử sẽ áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo, cần cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới mong cải tạo giáo dục bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Ngày 26/5/2009, Nguyễn Hữu T bị Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt 57 tháng tù về các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, “Trộm cắp tài sản” và tuyên buộc Bị cáo phải bồi thường cho 13 bị hại, tổng số tiền 20.430.000 đồng (Bản án xác định là tái phạm) do đó lần phạm tội này của bị cáo Nguyễn Hữu T là tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình cũng xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu T đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có thời gian đi nghĩa vụ quân sự tại Trại 29 Trung đoàn 290 Sư đoàn 375 Quân chủng Phòng không- Không quân, được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để cân nhắc, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội cũng như quá trình nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức án tương xứng với tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo nhằm có đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở lại làm công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án: Đối với các tài liệu, đồ vật đã được Cơ quan điều tra thu giữ là vật không có giá trị do đó cần tịch thu tiêu hủy.

HĐXX thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy gồm: + 01 (một) chai nhựa trong suốt tự chế, đã qua sử dụng có kích thước lần lượt chiều cao 19 cm, đường kính mặt trên cùng của cổ chai 2,4 cm, đường kính đáy 5 cm. Trên thân chai được đục một lỗ cách 5 cm so với đáy chai và cắm ống giấy màu trắng có chiều dài 11,5 cm vào trong, trên ống giấy được cuốn băng keo màu đen.

+ 01 (một) bật lửa đã qua sử dụng, có kích thước lần lượt chiều cao 7,5cm, chiều rộng 2cm, các góc được bo tròn, phần thân màu đỏ được làm bằng nhựa, phần đầu bật lửa được làm bằng kim loại, giữa thân bật lửa có in ký tự 555 VIP.

Đối với người đàn ông không rõ lai lịch đã bán ma túy cho T, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh nhưng chưa xác định được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[7] Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Cần buộc bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

[8] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/12/2025.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Hữu T 45 (Bốn mươi lăm) ngày theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy gồm: + 01 (một) chai nhựa trong suốt tự chế, đã qua sử dụng có kích thước lần lượt chiều cao 19 cm, đường kính mặt trên cùng của cổ chai 2,4 cm, đường kính đáy 5 cm. Trên thân chai được đục một lỗ cách 5 cm so với đáy chai và cắm ống giấy màu trắng có chiều dài 11,5 cm vào trong, trên ống giấy được cuốn băng keo màu đen.

+ 01 (một) bật lửa đã qua sử dụng, có kích thước lần lượt chiều cao 7,5cm, chiều rộng 2cm, các góc được bo tròn, phần thân màu đỏ được làm bằng nhựa, phần đầu bật lửa được làm bằng kim loại, giữa thân bật lửa có in ký tự 555 VIP.

Các vật chứng trên hiện có tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 1, tỉnh Quảng Trị, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/3/2026.

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (05/5/2026).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q.Trị;
- VKSND tỉnh Q.Trị;
- Sở Tư pháp Q.Trị;
- VKSND khu vực 1;
- Công an tỉnh Q.Trị;
- T.H.A dân sự tỉnh Q.Trị;
- T.H.A phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thanh Hoa